

KẾT QUẢ HỌC TẬP MONG ĐỢI

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	ELOs của CTĐT
Kiến thức		
CELO1	Khái quát các vấn đề cơ bản của giáo dục và truyền thông môi trường và vai trò của giáo dục và truyền thông môi trường với công tác bảo vệ môi trường và phát triển bền vững	ELO1: Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, chính trị, xã hội, nhân văn, pháp luật, kinh tế và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành Khoa học môi trường.
CELO2	Phân tích các ưu nhược điểm của các kênh truyền thông trong hoạt động giáo dục truyền thông môi trường và nguyên tắc phối hợp các kênh này	ELO1: Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, chính trị, xã hội, nhân văn, pháp luật, kinh tế và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành Khoa học môi trường.
CELO3	Tổng hợp kỹ năng truyền thông cơ bản và các tình huống có thể áp dụng các kỹ năng này	ELO1: Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, chính trị, xã hội, nhân văn, pháp luật, kinh tế và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành Khoa học môi trường.
CELO4	Phân tích quy trình triển khai một hoạt động giáo dục và truyền thông môi trường cụ thể.	ELO4: Xây dựng các giải pháp bền vững cho việc quản lý, bảo vệ môi trường và tài nguyên dựa trên các quan điểm (perspectives) khác nhau của khoa học, nhân văn và xã hội
Kỹ năng		
CELO5	Phối hợp với các thành viên khác trong làm việc nhóm và thực hiện được các nhiệm vụ giáo dục truyền thông trong các tình huống cụ thể.	ELO7: Làm việc nhóm và lãnh đạo nhóm làm việc đa chức năng. ELO8: Giao tiếp hiệu quả bằng lời nói, văn bản, đa phương tiện với các bên liên quan trong môi trường đa dạng; đạt chuẩn Tiếng Anh theo qui định của Bộ GD&ĐT.
CELO6	Phối hợp việc sử dụng các hình thức truyền thông, tài liệu truyền thông và phương tiện, kỹ năng truyền thông khác nhau.	ELO10: Sử dụng công nghệ, các trang thiết bị và kỹ thuật hiện đại trong các hoạt động quản lý và bảo vệ tài nguyên và môi trường.
CELO7	Xây dựng một chiến lược giáo dục truyền thông môi trường cho một tình huống giả định.	ELO 6: Vận dụng tư duy tầm hệ thống, tư duy phản biện và tư duy sáng tạo trong giải quyết các vấn đề của ngành môi trường và các lĩnh vực liên quan.
Thái độ		
CELO8	Hình thành thái độ nghiêm túc, chủ động và sáng tạo trong việc thực hiện hoạt động giáo dục truyền thông môi trường cho các dự án, các chương trình, các chính sách bảo vệ môi trường cụ thể.	ELO11: Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp và ý thức học tập suốt đời.

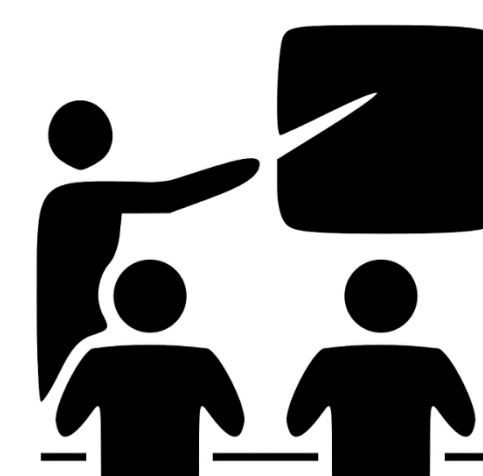
NỘI DUNG HỌC PHẦN

Chương 1. Các vấn đề chung về giáo dục và truyền thông môi trường

Chương 2. Các kênh truyền thông môi trường

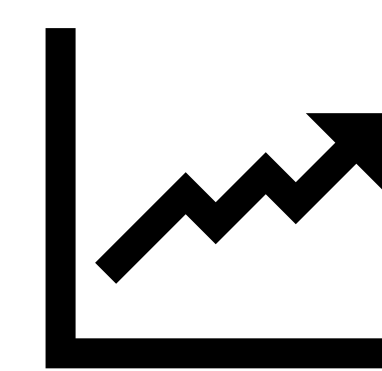
Chương 3. Một số kỹ năng trong giáo dục và truyền thông môi trường

Chương 4. Xây dựng chiến lược giáo dục và truyền thông môi trường cho các dự án và chính sách môi trường



PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP

- Tự học: đọc tài liệu, làm bài tập, nghiên cứu tài liệu
- Thảo luận nhóm
- Thực hành, luyện tập theo chủ đề
- E – learning: Trao đổi, và nghiên cứu các tài liệu được chia sẻ trên trang fanpage và các hình thức liên lạc điện tử khác



PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

- Thang điểm: 10
- Trọng số: quá trình 50%, cuối kỳ 50%

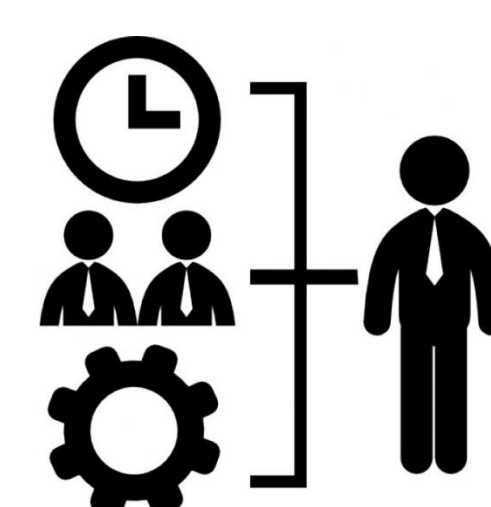
Chuyên cần (10%)

Báo cáo nhóm và thuyết trình (40%)

Thi cuối kỳ (50%)

NHIỆM VỤ CỦA SINH VIÊN

- Chuyên cần: SV phải tham dự ít nhất 75% số tiết trên lớp và tham gia các hoạt động trên lớp.
- Thuyết trình và Thảo luận: SV phải tham gia thảo luận tại lớp học; làm việc theo nhóm thực hiện bài thuyết trình; xây dựng bài tiểu luận chuyên đề theo yêu cầu.
- Tự học: Sinh viên đọc; tổng hợp các tài liệu do giảng viên cung cấp thông qua hệ thống E – learning, thực hiện trao đổi nhóm có sự hướng dẫn của người dạy



GIẢNG VIÊN PHỤ TRÁCH

GV phụ trách: **Nguyễn Thị Hương Giang**

Email: nthgiang.qlmt@vnua.edu.vn

GV cùng giảng dạy: **Nguyễn Thị Hồng Ngọc**

Email: nthngoc@vnua.edu.vn